

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH SÓC TRĂNG

Số: /KH-UBND

DỰ THẢO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Sóc Trăng, ngày tháng 01 năm 2021

KẾ HOẠCH

Thực hiện Đề án giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng, giai đoạn 2021 - 2025

Căn cứ Quyết định số 498/QĐ-TTg ngày 14/4/2015 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án “Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2015 - 2025”;

Căn cứ Công văn số 1721/UBDT-DTTS ngày 09/12/2020 của Ủy ban Dân tộc về việc hướng dẫn thực hiện Quyết định số 498/QĐ-TTg ngày 14/4/2015 của Thủ tướng Chính phủ;

Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2021 - 2025 (giai đoạn II) trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm của xã hội, cộng đồng và người dân vùng dân tộc thiểu số trong thực hiện các quy định của pháp luật về hôn nhân và gia đình.

- Tạo sự đồng thuận trong xã hội nhằm ngăn ngừa tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống, góp phần nâng cao chất lượng dân số và nguồn lực vùng dân tộc thiểu số.

2. Yêu cầu

- Triển khai thực hiện có hiệu quả các nội dung, nhiệm vụ của Đề án được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 498/QĐ-TTg.

- Các hoạt động thực hiện nội dung, nhiệm vụ của Đề án phải bám sát chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách pháp luật của Nhà nước về hôn nhân và gia đình.

- Tăng cường quản lý, kiểm tra, kịp thời phát hiện, ngăn ngừa các trường hợp vi phạm pháp luật liên quan đến hôn nhân và gia đình.

- Phân công nhiệm vụ cụ thể, đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan trong tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch.

II. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI, THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Đối tượng

Cán bộ, công chức, viên chức làm công tác dân tộc từ tỉnh đến cơ sở; cán bộ các Hội, đoàn thể cấp huyện, cấp xã; giáo viên và học sinh các Trường dân tộc nội trú; các vị Archar, Ban Quản trị chùa phật giáo Nam tông Khmer, người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số, đồng bào dân tộc thiểu số và các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện kế hoạch này.

2. Phạm vi

Thực hiện trên phạm vi toàn tỉnh; trong đó ưu tiên cho vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, vùng có đồng đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống.

3. Thời gian thực hiện giai đoạn II: Từ năm 2021 đến năm 2025.

III. CÁC NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG CHỦ YẾU

1. Tổ chức các hoạt động truyền thông, vận động, nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi trong hôn nhân

- Tăng cường các hoạt động tuyên truyền, vận động để nâng cao nhận thức, chuyển đổi hành vi về hôn nhân và gia đình cho người dân tại vùng đặc biệt khó khăn, vùng có đồng đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống; xây dựng chuyên trang, chuyên mục đăng trên trang thông tin điện tử, xây dựng chuyên đề phát trên Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, hệ thống loa truyền thanh cấp huyện và cấp xã; tổ chức chiếu phim, video có liên quan đến hôn nhân và gia đình, bạo lực gia đình, bình đẳng giới, bảo vệ bà mẹ và trẻ em, mua bán phụ nữ tại các cuộc hội nghị tuyên truyền, tọa đàm, nói chuyện chuyên đề, hoạt động tư vấn, trợ giúp pháp lý miễn phí tại cộng đồng dân cư và lưu động tại vùng có đồng đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống.

- Lồng ghép các hoạt động tuyên truyền, vận động với các hoạt động giao lưu văn hóa, lễ hội của đồng bào Khmer, Hoa; hoạt động hòa giải ở cộng đồng, các cuộc họp, hội nghị của chính quyền, đoàn thể, các hoạt động ngoại khóa trong trường học, các câu lạc bộ, các tổ, nhóm...

- Tiếp tục phát huy tốt vai trò của Mặt trận Tổ quốc, Đoàn Thanh niên, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Bộ đội Biên phòng, đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên, cộng tác viên, Trưởng ban nhân dân các khóm, ấp, các vị Archar, Ban Quản trị chùa Khmer, các Hội đoàn người Hoa, người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số.

- Nội dung tuyên truyền: Luật Hôn nhân và Gia đình, Luật Trẻ em, Luật Phòng, chống bạo lực gia đình, Luật Dân số và Gia đình, Luật Bình đẳng giới và các văn bản có liên quan.

2. Tổ chức biên soạn tài liệu tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật liên quan đến quan hệ hôn nhân và gia đình, phụ nữ, trẻ em, bình đẳng giới, phòng, chống bạo lực gia đình

- Biên soạn tài liệu, tờ gấp, tờ rơi pháp luật, sổ tay hướng dẫn, hỏi - đáp pháp luật; sổ tay tuyên truyền viên cơ sở, nội dung có trọng tâm, trọng điểm, đơn giản, dễ hiểu.

- Biên soạn sổ tay tuyên truyền, tài liệu cung cấp kiến thức, kỹ năng truyền thông, vận động tư vấn pháp luật có liên quan đến quan hệ hôn nhân và gia đình, sức khỏe bà mẹ, trẻ em, về giới, phòng chống bạo lực gia đình.

Đối với nội dung tuyên truyền này đề nghị Ủy ban Dân tộc hỗ trợ tài liệu để tỉnh triển khai thực hiện.

3. Xây dựng, triển khai nhân rộng Mô hình điểm và các mô hình chuyên đề “Can thiệp làm giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống”

- Tiếp tục duy trì thực hiện Mô hình điểm về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền, vận động đồng bào vùng dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng tại Phường 2, thị xã Vĩnh Châu; Mô hình thí điểm tư vấn hoạt động hỗ trợ bình đẳng giới trong đồng bào dân tộc thiểu số tại xã Tham Đôn, huyện Mỹ Xuyên.

- Tiếp tục phối hợp với Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, Tỉnh đoàn chọn một số câu lạc bộ, mô hình để thực hiện Mô hình “Can thiệp làm giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống”.

4. Tổ chức các hoạt động nâng cao năng lực cho cán bộ, công chức tham gia thực hiện Đề án

- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật và kỹ năng truyền thông, vận động, tư vấn pháp luật liên quan về hôn nhân và gia đình trong đồng bào dân tộc thiểu số.

- Biên soạn, cung cấp tài liệu tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng truyền thông, vận động, tài liệu pháp luật liên quan về hôn nhân và gia đình cho các tổ chức, cá nhân tham gia thực hiện Đề án.

- Tổ chức hội nghị, hội thảo, giao lưu, tham quan, trao đổi kinh nghiệm nhằm nâng cao năng lực về chuyên môn, nghiệp vụ, kiến thức, kỹ năng truyền thông, vận động, tư vấn pháp luật cho đội ngũ cán bộ, công chức tham gia thực hiện Đề án.

5. Các hoạt động chỉ đạo, quản lý, kiểm tra, đánh giá, sơ kết, tổng kết thực hiện Đề án

- Đưa mục tiêu, nhiệm vụ thực hiện Luật Hôn nhân và gia đình; phòng, chống tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống vào trong chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm của chính quyền cấp cơ sở.

- Xây dựng, đưa các quy định của pháp luật về hôn nhân và gia đình, các quy định pháp luật khác liên quan vào hương ước, quy ước, tiêu chuẩn khóm, ấp văn hóa, gia đình văn hóa.

- Hỗ trợ hoạt động tư pháp xã thực hiện quản lý, cung cấp thông tin, tư vấn cho các đối tượng chuẩn bị kết hôn, làm giấy đăng ký kết hôn và giấy khai sinh cho trẻ em trên địa bàn.

- Phối hợp chặt chẽ và tăng cường các hoạt động giao lưu giữa các địa phương lân cận và thực hiện ngăn ngừa, phòng chống tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống trong đồng bào dân tộc thiểu số.

- Tăng cường kiểm tra kịp thời phát hiện, ngăn ngừa và xử lý các trường hợp vi phạm pháp luật về hôn nhân và gia đình.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

Kinh phí thực hiện Đề án do ngân sách nhà nước bảo đảm theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước hiện hành.

- Tổng kinh phí thực hiện Đề án giai đoạn 2021 - 2025 (giai đoạn II) ước tính 750.000.000 đồng.

- Kinh phí thực hiện triển khai Đề án năm 2021 dự chi 132.640.000 đồng. (Kèm theo phụ lục chi tiết).

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Dân tộc

- Chủ trì, tổ chức, hướng dẫn triển khai thực hiện Đề án “Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2021 - 2025 (giai đoạn II).

- Biên soạn và phát hành tài liệu tuyên truyền (song ngữ) liên quan về tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống cung cấp cho các sở, ban ngành, Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể và người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số.

- Tổ chức tập huấn về chuyên môn, nghiệp vụ công tác tuyên truyền, vận động cho cán bộ, công chức trong hệ thống chính trị cấp huyện, xã. Tổ chức bồi dưỡng, nghiệp vụ công tác tuyên truyền cho người có uy tín, các vị Archar, Ban Quản trị các chùa Khmer, các Hội đoàn người Hoa trong việc vận động đồng bào dân tộc thiểu số xóa bỏ những hủ tục lạc hậu, những phong tục tập quán不良 hướng trực tiếp đến bất bình đẳng giới, phòng, chống bạo lực gia đình, hành vi tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống.

- Là cơ quan đầu mối theo dõi, tổng hợp, kiểm tra, sơ kết, tổng kết kết quả thực hiện đề án và định kỳ báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Ủy ban Dân tộc.

2. Sở Tài chính

Hàng năm căn cứ vào dự toán do Ban Dân tộc lập, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí thực hiện Đề án và hướng dẫn các đơn vị quản lý, sử dụng kinh phí đúng theo quy định.

3. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Tham mưu Ban Chỉ đạo phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” đưa các quy định về pháp luật hôn nhân, gia đình và các văn bản khác vào hương ước, quy ước khu dân cư, tiêu chuẩn khóm, áp văn hóa, gia đình văn hóa.

- Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về hôn nhân và gia đình; phòng chống tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống, đặc biệt là ở vùng dân tộc thiểu số, lồng ghép vào công tác gia đình và phòng, chống bạo lực gia đình. Tổ chức thu thập, tổng hợp, báo cáo số liệu về tảo hôn.

4. Sở Tư pháp

- Tham mưu cho Hội đồng phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh lồng ghép các hoạt động tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về hôn nhân và gia đình, Luật Trẻ em, Luật Phòng, chống bạo lực gia đình, Luật Dân số và Gia đình, Luật Bình đẳng giới và các văn bản có liên quan trong đồng bào dân tộc thiểu số.

- Chỉ đạo Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước thường xuyên xuống tổ chức trợ giúp pháp lý ngoài trụ sở tại cấp xã có đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống.

- Hỗ trợ tư pháp cấp xã thực hiện quản lý, cung cấp thông tin, tư vấn cho các đối tượng chuẩn bị kết hôn, làm giấy đăng ký kết hôn và giấy khai sinh cho trẻ em trên địa bàn.

5. Sở Y tế

Thực hiện lồng ghép các hoạt động tư vấn, can thiệp y tế trong các chương trình, đề án được phê duyệt nhằm giảm thiểu tỷ lệ tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống.

6. Sở Thông tin và Truyền thông

- Phối hợp với Ban Dân tộc đẩy mạnh các hoạt động thông tin, tuyên truyền, giáo dục, chuyển đổi hành vi về tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong đồng bào dân tộc thiểu số.

- Tăng cường khả năng tiếp cận thông tin và huy động sự tham gia của cộng đồng nhằm ngăn ngừa, giảm thiểu tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong đồng bào dân tộc thiểu số.

7. Các sở, ngành liên quan theo chức năng, nhiệm vụ được giao phối hợp, lồng ghép tổ chức thực hiện các hoạt động liên quan góp phần thực hiện hoàn thành các nhiệm vụ trong kế hoạch.

8. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh; Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh; Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh và Bộ đội Biên phòng

Tích cực lồng ghép các nội dung của kế hoạch này vào Chương trình, kế hoạch hoạt động thường xuyên của đơn vị.

9. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

Căn cứ Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh và tình hình thực tế của địa phương, chỉ đạo các cơ quan chuyên môn xây dựng kế hoạch hàng năm để tổ chức thực hiện Đề án giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Đề án giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2021 - 2025 (giai đoạn II) trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Dân tộc;
- TT.TU, TT.HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ngành tỉnh;
- Các Đoàn thể tỉnh;
- Bộ đội Biên phòng tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VX, HC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

PHỤ LỤC
NHU CẦU KINH PHÍ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH GIAI ĐOẠN 2021 - 2025
(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-UBND ngày tháng 01 năm 2021
của UBND tỉnh Sóc Trăng)

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Nội dung hoạt động	Dự kiến kế hoạch kinh phí giai đoạn II: 2021 - 2025						Ghi chú
		2021	2022	2023	2024	2025	Tổng cộng	
01	Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, vận động, nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi trong hôn nhân	99,2	86,16	86,16	86,16	88,52	446,2	
02	Tổ chức biên soạn, phô tô tài liệu tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật	9,6	15	15	15	15	69,6	
03	Xây dựng, duy trì hoạt động Mô hình điểm và các mô hình chuyên đề “Can thiệp làm giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống”	-	15	15	15	15	60	
04	Xây dựng chuyên đề, chuyên mục phát trên Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh	23,84	23,84	23,84	23,84	23,84	119,2	
05	Các hoạt động nâng cao năng lực cho cán bộ, công chức tham gia thực hiện Đề án, công tác chỉ đạo, quản lý, kiểm tra, đánh giá, sơ kết, tổng kết thực hiện Đề án	-	10	10	10	25	55	
Tổng cộng		132,64	150	150	150	167,36	750	